

CHIA SẺ**Câu 1 trang 30 Tiếng Việt 2 tập 2 Cánh Diều**

Quan sát các hình ảnh dưới đây:

Sắp xếp lại thứ tự các hình cho phù hợp với quá trình từ lúc lúa còn non đến lúc thu hoạch và được nấu thành cơm.



cơm



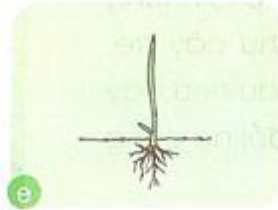
thóc



gạo



cây lúa chín



cây mạ non



cây lúa trưởng thành

Xem đáp án

Câu 2 trang 30 Tiếng Việt 2 tập 2 Cánh Diều

Nghe bài hát: Em đi giữa biển vàng (nhạc: Bùi Đình Thảo, lời thơ: Nguyễn Khoa Đăng)



Xem đáp án

Bài đọc 1:

MÙA LÚA CHÍN

Vây quanh làng
Một biển vàng
Như tơ kén...
Hương lúa chín
Thoang thoảng bay
Làm say
Đàn ri đá.
Lúa biết đi
Chuyện rầm rì
Rung rinh sóng
Làm xáo động
Cả rặng cây
Làm lung lay
Hàng cột điện...
Bông lúa quỳn



Chú thích và giải nghĩa:

- *Tơ kén*: sợi tơ con tằm nhả ra để tạo thành tổ kén, màu vàng.

Trữ bàn tay
Như đặng đầy
Mưa, gió, nắng
Như đeo nặng
Giọt mồ hôi
Của bao người
Nuôi lớn lúa..
Em đi giữa
Biển vàng
Nghe mệnh mang
Đồng lúa hát...

- *Ri đá*: loài chim sẻ mỏ ngắn, mình nhỏ, lông màu nâu sẫm.

Nguyễn Khoa Đăng

ĐỌC HIỂU

Câu 1 trang 32 Tiếng Việt 2 tập 2 Cánh Diều

Ở khổ thơ 1, đồng lúa chín được so sánh với những gì?

Xem đáp án

Đồng lúa chín được so sánh với tơ kén.

Câu 2 trang 32 Tiếng Việt 2 tập 2 Cánh Diều

Tìm một hình ảnh đẹp ở khổ thơ 2.

Xem đáp án

Hình ảnh đẹp ở khổ 2: đồng lúa rung rinh sóng làm xáo động rặng cây, lung lay hàng cột điện

Câu 3 trang 32 Tiếng Việt 2 tập 2 Cánh Diều

Những câu thơ nào nói lên nỗi vất vả của người nông dân?

Xem đáp án

Câu thơ nói lên nỗi vất vả của người nông dân:

Như đeo nặng

Giọt mồ hôi

Của bao người

Câu 4 trang 32 Tiếng Việt 2 tập 2 Cánh Diều

Những từ ngữ nào ở khổ thơ cuối thể hiện niềm vui của bạn nhỏ khi đi giữa đồng lúa chín?

Xem đáp án

Những từ ngữ thể hiện niềm vui của bạn nhỏ khi đi giữa đồng lúa chín: mênh mang

LUYỆN TẬP

Câu 1 trang 32 Tiếng Việt 2 tập 2 Cánh Diều

Xếp các từ ngữ dưới đây vào nhóm thích hợp:

thóc, gặt, cấy, gạo, cánh đồng, đập, gánh, nương, rẫy

- a) Từ ngữ chỉ nơi trồng lúa. Mẫu: cánh đồng
- b) Từ ngữ chỉ hoạt động liên quan đến cây lúa. Mẫu: cấy
- c) Từ ngữ chỉ sản phẩm từ cây lúa. Mẫu: gạo

Xem đáp án

Sắp xếp như sau:

- a) Từ ngữ chỉ nơi trồng lúa: cánh đồng, nương, rẫy
- b) Từ ngữ chỉ hoạt động liên quan đến cây lúa: gặt, cấy, đập, gánh
- c) Từ ngữ chỉ sản phẩm từ cây lúa: thóc, gạo

Câu 2 trang 32 Tiếng Việt 2 tập 2 Cánh Diều

Đặt câu với một trong các từ ngữ trên.

Xem đáp án

Học sinh tham khảo các câu sau:

- Cánh đồng mùa gặt rộn vang tiếng cười hạnh phúc của những người nông dân.
- Chị Tư, anh Nam bận rộn cấy lúa cho kịp mùa vụ.
- Những hạt thóc ấy có được là nhờ sự cày cấy vất vả của những người nông dân